

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **45 /2019/DSST**

Ngày 19 – 11 – 2019

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Hồng

2. Ông Trần Công Tài

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST- DS ngày 16/10/2019, quyết định hoãn phiên tòa số 31/QĐST- HPT ngày 01/11/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng NN Việt Nam. Trụ sở chính: Số 02, phường Láng H, quận Ba Đ, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh, chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền của của ông Kh: Ông Lê Minh H – Chức vụ giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Bù N, Bình Phước; Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Minh H: Ông Đinh Thế T- Chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh. (Có)

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị H1, sinh năm 1973 (Vắng)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Thanh S, xã Thanh A, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Tô Tế Ch, sinh năm 1969 (Vắng)

Anh Tô Tế Th, sinh năm 2000 (Có yêu cầu vắng mặt)

Chị Tô Thị Quỳnh H2, sinh năm 1993(Có yêu cầu vắng mặt)

Anh Tô Tế Ng, sinh năm 1996 (Có yêu cầu vắng mặt)

Anh Tô Tế L, sinh năm 2002 (Có yêu cầu vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 6, ấp Thanh S, xã Thanh A, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của nguyên đơn:

Ngân hàng NN Việt Nam, chi nhánh Bù N Bình Phước (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng nông nghiệp Bù N) cho bà Đinh Thị H1 vay số tiền 650.000.000đ (Sáu trăm năm mươi triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 5609LAV-201801653 ngày 11/5/2018, mục đích vay vốn là Chăm sóc vườn và chăn nuôi, lãi suất 9,6%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn theo từng thời kỳ, kỳ hạn trả lãi 06 tháng/lần, hạn trả là ngày 10/5/2020.

Để bảo đảm cho khoản vay bà Đinh Thị H1 ký Hợp đồng thế chấp số 5609LAV-201801233 ngày 10/5/2018 với Ngân hàng nông nghiệp Bù N bằng các tài sản sau:

1. Thửa đất số 302 tờ bản đồ số 04 do Ủy ban nhân dân huyện Bình Lấp cho ông Tô Tế Ch và bà Đinh Thị H1, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 014748, diện tích 17.329m² số vào sổ 00202 QSDĐ/ 3082/QĐ-UBH ngày 18/11/2004, đất tọa lạc tại ấp Thanh S, xã Thanh A, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất.

2. Thửa đất số 279 tờ bản đồ số 02 do Ủy ban nhân dân huyện Bình L cấp cho ông Tô Tế Ch và bà Đinh Thị H1, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 815150, diện tích 10.685,7m² số vào sổ H02853 ngày 20/12/2008, đất tọa lạc tại ấp 8, xã An K, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất.

3. Thửa đất số 293 tờ bản đồ số 04 do Ủy ban nhân dân huyện Hớn Quản cấp cho hộ ông Tô Tế Ch, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 765489, diện tích 1.783m² số vào sổ CH 10357 ngày 07/4/2014, đất tọa lạc tại ấp Thanh S, xã Thanh A, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất.

Việc thế chấp tài sản và vay vốn của bà H1 có văn bản thể hiện sự đồng ý và ủy quyền của chồng và các con bà H1 được công chứng theo đúng quy định.

Đến kỳ thanh toán lãi tháng 11/2018 bà Đinh Thị H1 không thực hiện đúng cam kết đã thỏa thuận trong hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ trả lãi nên căn cứ Điều 10 của hợp đồng tín dụng ngày 11/5/2018 nên Ngân hàng nông nghiệp Bù N khởi kiện yêu cầu bà Đinh Thị H1 trả cho Ngân hàng NN Việt Nam nợ gốc 650.000.000đ (Sáu trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi tổng cộng tạm tính đến ngày 19/11/2019 là 100.811.443đ, trong đó lãi trong hạn là 96.029.042đ, lãi chậm trả tạm tính đến ngày 19/11/2019 là 4.782.401đ. Tổng cộng gốc và lãi là

750.811.443đ (Bảy trăm năm mươi triệu tám trăm mười một ngàn bốn trăm bốn mươi ba ngàn đồng) và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Trường hợp bà Đinh Thị H1 không thanh toán hoặc thanh toán không hết nợ thì ngân hàng yêu cầu xử lý các tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 5609LAV-201801233 ngày 10/5/2018.

+ *Trình bày và ý kiến của bị đơn Đinh Thị H1:*

Bà H1 vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và xét xử. Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/7/2019 bà H1 thừa nhận năm 2018 có vay Ngân hàng nông nghiệp Bù N 650.000.000đ, thời hạn vay 02 năm để làm trang trại heo và làm vườn, để đảm bảo cho khoản vay bà có thể chấp 03 thửa đất như trình bày của đại diện Ngân hàng. Tuy nhiên, do làm ăn thua lỗ nên bà H1 chưa trả được khoản tiền lãi nào cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng Bù N khởi kiện bà xin trả trước tiền lãi và lãi chậm trả, sau đó tiếp tục thực hiện hợp đồng, khi nào đến hạn thì thanh toán tiền gốc. Nếu không trả được nợ thì bà đề nghị Ngân hàng cho tự bán các thửa đất đã thế chấp để trả nợ.

+ *Trình bày và ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tô Tế Ch:*

Gia đình ông Ch vay tiền Ngân hàng lần đầu vào tháng 5 năm 2017, thời hạn vay 01 năm. Sau khi vay vốn gia đình ông đầu tư chăn nuôi heo và trồng tiêu, nhưng năm đó tiêu vừa mất giá vừa mất mùa, heo cũng bị mất giá nên bị thua lỗ. Đến tháng 5 năm 2018 gia đình ông Ch làm thủ tục đáo hạn. Ngày 11/5/2018 Ngân hàng nông nghiệp Bù N cho gia đình ông Ch vay số tiền 650.000.000đ vào, hạn trả 11/5/2020, lãi suất 9,6%/năm, kỳ hạn trả lãi 06 tháng 01 lần. Tuy nhiên, đến hạn trả lãi tháng 11 năm 2018 thì gia đình ông Ch không còn khả năng thanh toán nên phải chịu vi phạm hợp đồng và bị Ngân hàng khởi kiện. Ông Ch đồng ý cùng bà H1 chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp Bù N theo yêu cầu của Ngân hàng.

Gia đình ông Ch có thể chấp cho Ngân hàng 03 thửa đất. Nếu gia đình ông không trả được nợ mà Ngân hàng yêu cầu phát mãi thì ông chấp nhận giải quyết theo hợp đồng và quy định của pháp luật.

+ *Trình bày và ý kiến của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là con của ông Ch, bà H1:*

Chị Tô Thị Quỳnh H2, anh Tô Tế Ng, anh Tô Tế Th: Chị H2, anh Ng, anh Th thừa nhận gia đình có vay 650.000.000đ (Sáu trăm năm mươi triệu đồng) của Ngân hàng nông nghiệp Bù N, Chị H2, anh Ng, anh Th có ký hợp đồng ủy quyền cho bà H1 thế chấp tài sản và vay tiền. Do việc vay tiền có sự đồng ý của mấy chị

em, nên nếu bố mẹ không trả được nợ thì Chị H2, anh Ng, anh Th đồng ý phát mãi tài sản thế chấp theo yêu cầu của Ngân hàng để thanh toán nợ. Mọi việc giải quyết thực hiện theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Tô Tế L: Tuy thời điểm vay tiền anh Tô Tế L còn nhỏ nên không ký giấy tờ, nhưng khoản vay có sự đồng ý của cả gia đình nên anh L thống nhất quan điểm với chị H2, anh Ng, anh Th về việc xử lý tài sản thế chấp.

Chị Tô Thị Quỳnh H2, anh Tô Tế Ng, anh Tô Tế Th, anh Tô Tế L đề nghị được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

+ *Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kiến nghị có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và kết quả xét xử tại phiên tòa thể hiện: Ngày 11/5/2018 Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký Hợp đồng tín dụng cho bà Đinh Thị H1 vay số tiền 650.000.000đ, lãi suất 9,6%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, kỳ hạn trả lãi 06 tháng/lần, hạn trả là ngày 10/5/2020. Để bảo đảm khoản vay bà H1 có thể chấp 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ngân hàng. Từ khi vay đến nay bà H1 không thực hiện nghĩa vụ trả lãi cho Ngân hàng nên đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 10 của Hợp đồng tín dụng, do vậy việc Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc bà Đinh thị H1 có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng tổng cộng gốc và lãi là 750.811.443đ (Bảy trăm năm mươi triệu tám trăm mười một ngàn bốn trăm bốn mươi ba ngàn đồng) và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng. Các nội dung khác giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật của vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn Đinh Thị H1 có nơi cư trú tại xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện

Hón Quán, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 5609LAV-201801653 ngày 11/5/2018 được ký kết giữa Ngân hàng nông nghiệp Bù N và bà Đinh Thị H1, cùng các tài liệu trong hồ sơ vụ án về quá trình giải ngân, thỏa thuận thời hạn trả lãi thấy được từ tháng 11 năm 2018 bà Đinh Thị H1 đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi theo thời thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng nông nghiệp Bù N khởi kiện là có cơ sở.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Đinh Thị H1 thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng để vay 650.000.000đ tại Ngân hàng nông nghiệp Bù N, các thành viên trong hộ gia đình bà H1 gồm ông Tô Tế Ch, chị Tô Thị Quỳnh H2, anh Tô Tế Ng, anh Tô Tế Th đều thừa nhận có ký ủy quyền cho bà H1 thế chấp 03 thửa đất của gia đình để vay tiền Ngân hàng nên đồng ý trả nợ và chấp nhận phát mãi tài sản nếu không trả được nợ. Riêng anh Tô Tế L thời điểm vay vốn do chưa đủ tuổi nên không ký hợp đồng ủy quyền nhưng anh L có quan điểm đồng ý chịu trách nhiệm chung với khoản nợ của hộ gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận để xem xét giải quyết.

Do yêu cầu của nguyên đơn đã được bị đơn và các người có quyền L nghĩa vụ liên quan thừa nhận nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp Bù N, buộc bà Đinh Thị H1 và các thành viên trong hộ gia đình bà H1 gồm ông Tô Tế Ch, chị Tô Thị Quỳnh H2, anh Tô Tế Ng, anh Tô Tế Th cùng có trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp Bù N nợ gốc 650.000.000đ (Sáu trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi tổng cộng tạm tính đến ngày 19/11/2019 là 100.811.443đ, trong đó lãi trong hạn là 96.029.042đ, lãi chậm trả là 4.782.401đ. Tổng cộng gốc và lãi là 750.811.443đ (Bảy trăm năm mươi triệu tám trăm mười một ngàn bốn trăm bốn mươi ba ngàn đồng) và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Trường hợp bà Đinh Thị H1 và các thành viên trong hộ gia đình bà H1 gồm ông Tô Tế Ch, chị Tô Thị Quỳnh H2, anh Tô Tế Ng, anh Tô Tế Th không thanh toán hoặc thanh toán không hết nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 5609LAV-201801233 ngày 10/5/2018, gồm:

1. Thừa đất số 302 tờ bản đồ số 04 do Ủy ban nhân dân huyện Bình L cấp cho ông Tô Tế Ch và bà Đinh Thị H1, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 014748, diện tích 17.329m² số vào sổ 00202 QSDĐ/ 3082/QĐ-UBH ngày 18/11/2004, đất tọa lạc tại ấp Thanh S, xã Thanh A, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất.

2. Thừa đất số 279 tờ bản đồ số 02 do Ủy ban nhân dân huyện Bình L cấp cho ông Tô Tế Ch và bà Đinh Thị H1, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 815150, diện tích 10.685,7m² số vào sổ H02853 ngày 20/12/2008, đất tọa lạc tại ấp 8, xã An K, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất.

3. Thừa đất số 293 tờ bản đồ số 04 do Ủy ban nhân dân huyện Hớn Q cấp cho hộ ông Tô Tế Ch, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 765489, diện tích 1.783m² số vào sổ CH 10357 ngày 07/4/2014, đất tọa lạc tại Ấp Thanh S, xã Thanh A, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất.

2.2. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về chi phí tố tụng:

Để xem xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng Bù N, Tòa án nhân dân huyện Hớn Quán đã thực hiện thủ tục xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp. Do yêu cầu của Ngân hàng Bù N được chấp nhận nên hộ gia đình bà Đinh Thị H1 phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Ngân hàng nông nghiệp Bù N đã đóng tạm ứng chi phí xem xét thẩm định là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) nên hộ gia đình bà Đinh Thị H1 phải trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp Bù N 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

[4] Về án phí: Hộ gia đình bà Đinh Thị H1 chịu 34.032.458đ, làm tròn thành 34.032.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng nông nghiệp Bù N không phải chịu án phí. Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp Bù N 16.190.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005374 ngày 07/05/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quán.

Từ các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN Việt Nam chi nhánh Bù N Bình Phước.

1.1. Buộc bà Đinh Thị H1 và các thành viên trong hộ gia đình bà H1 gồm ông Tô Tế Ch, chị Tô Thị Quỳnh H2, anh Tô Tế Ng, anh Tô Tế Th cùng có trách nhiệm trả cho Ngân hàng NN Việt Nam chi nhánh Bù N Bình Phước nợ gốc 650.000.000đ (Sáu trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi tổng cộng tạm tính đến ngày 19/11/2019 là 100.811.443đ, trong đó lãi trong hạn là 96.029.042đ, lãi chậm trả là 4.782.401đ. Tổng cộng gốc và lãi là 750.811.443đ (Bảy trăm năm mươi triệu tám trăm mười một ngàn bốn trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (20-11-2019) nếu bà Đinh Thị H1 và các thành viên trong hộ gia đình bà H1 gồm ông Tô Tế Ch, chị Tô Thị Quỳnh H2, anh Tô Tế Ng, anh Tô Tế Th không thanh toán số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng số 5609LAV-201801653 ngày 11/5/2018 cho đến khi thanh toán xong.

1.2. Trường hợp bà Đinh Thị H1 và các thành viên trong hộ gia đình bà H1 gồm ông Tô Tế Ch, chị Tô Thị Quỳnh H2, anh Tô Tế Ng, anh Tô Tế Th không thanh toán hoặc thanh toán không hết nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 5609LAV-201801233 ngày 10/5/2018, gồm:

1. Thửa đất số 302 tờ bản đồ số 04 do Ủy ban nhân dân huyện Bình L cấp cho ông Tô Tế Ch và bà Đinh Thị H1, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 014748, diện tích 17.329m² số vào sổ 00202 QSDĐ/ 3082/QĐ-UBH ngày 18/11/2004, đất tọa lạc tại ấp Thanh S, xã Thanh A, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất.

2. Thửa đất số 279 tờ bản đồ số 02 do Ủy ban nhân dân huyện Bình L cấp cho ông Tô Tế Ch và bà Đinh Thị H1, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 815150, diện tích 10.685,7m² số vào sổ H02853 ngày 20/12/2008, đất tọa lạc tại ấp 8, xã An K, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất.

3. Thửa đất số 293 tờ bản đồ số 04 do Ủy ban nhân dân huyện Hớn Q cấp cho hộ ông Tô Tế Ch, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 765489, diện tích 1.783m² số vào sổ CH 10357 ngày 07/4/2014, đất tọa lạc tại Ấp Thanh S, xã Thanh A, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản trên đất.

[2] Về chi phí tố tụng:

Hộ gia đình bà Đinh Thị H1 phải trả lại cho Ngân hàng NN Việt Nam chi nhánh Bù N Bình Phước 2.000.000đ (Hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

[3] Về án phí:

Bà Đinh Thị H1 và các thành viên trong hộ gia đình bà H1 gồm ông Tô Tế Ch, chị Tô Thị Quỳnh H2, anh Tô Tế Ng, anh Tô Tế Th chịu 34.032.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Bù N Bình Phước không phải chịu án phí. Trả lại cho Ngân hàng NN Việt Nam chi nhánh Bù N Bình Phước 16.190.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005374 ngày 07/05/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản.

[4] Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

- Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
 - VKSND huyện Hớn Quản
 - Các đương sự
 - CCTHADS huyện Hớn Quản
 - Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy